

Bản án số: **167/2020/HS-PT**

Ngày: 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Trọng Danh

Bà Đỗ Thị Thúy Năng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 121/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo **Lê Thị Thanh H** và **Nguyễn Thị T** do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. LÊ THỊ THANH H, sinh ngày 15/12/1964 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: K157, đường N, tổ 61, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có chồng là Đặng Văn X (sinh năm 1963), có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1995;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2016, bị UBND quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc;

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THỊ T, (tên gọi khác là L); sinh năm 1968 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: số 01, đường A, tổ 81, phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Hoàng Thị L (chết); Gia đình bị cáo có 02 chị em; Bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có chồng là Trần Anh T (sinh năm 1972); Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2001;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2016, bị UBND quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc;

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/02/2020, Nguyễn Thị L, Võ Thị T, Lê Thị Thanh H đến nhà của Nguyễn Thị A tại số nhà 14 đường N, phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng chơi rồi cùng rủ nhau đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền. Tuy nhiên, khi chuẩn bị chơi thì có Trần Thị V, Mai Văn L, Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Thị Hồng Tr và một người tên B (chưa rõ nhân thân lai lịch) lần lượt đến nhà A nên các đối tượng rủ nhau chuyển sang chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức là “xì lát”, mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng và thống nhất nộp tiền xâu cho A mỗi lượt người cầm cái (03 ván) phải đưa cho A 10.000 đồng đến 20.000 đồng (tùy thuộc việc cầm cái ăn hay thua). Các con bạc đánh bạc đến 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra phát hiện lập biên bản và tạm giữ tang vật.

*** Tang vật tạm giữ:**

+ Tại chiếu bạc: 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chiếc đĩa bằng sứ, 01 tấm chăn vải màu nâu và số tiền 40.000 đồng (Số tiền này là của Trần Thị V).

+ Khu vực xung quanh chiếu bạc 1.100.000 đồng (không xác định được của người nào)

+ Trên người các con bạc: Trần Thị V số tiền 2.200.000 đồng; Lê Thị Thanh H số tiền 1.750.000 đồng; Nguyễn Thị L số tiền 800.000 đồng; Mai Văn L số tiền 2.250.000 đồng; Lê Thị H số tiền 450.000 đồng; Võ Thị Th số tiền 150.000 đồng; Nguyễn Thị T số tiền 570.000 đồng; Lê Thị Hồng Tr số tiền 600.000 đồng.

+ Số tiền 30.000 đồng (tiền xâu) do Nguyễn Thị A giao nộp.

Tổng số tiền tạm giữ tại chiếu bạc, khu vực xung quanh chiếu bạc, trên người các con bạc và tiền thu xâu: **9.940.000 đồng**.

Qua điều tra xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/02/2020, tại số 14, đường N, phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Thị A cung cấp chăn, bài tây, đĩa sứ cho 08 đối tượng: Nguyễn Thị L, Võ Thị T, Lê Thị Thanh H, Trần Thị V, Mai Văn L, Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Thị Hồng Tr đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “Xi lát” và thu tiền xâu. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, bị lực lượng Công an phường Nại Hiên Đông phát hiện lập biên bản và tạm giữ tang vật. Đến thời điểm bị phát hiện, A đã thu được số tiền xâu là 30.000 đồng còn 08 đối tượng còn lại sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc thắng thua bằng tiền như sau: Trần Thị V mang theo số tiền 2.230.000 đồng, sử dụng 30.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thắng 20.000 đồng; Lê Thị Thanh H mang theo và sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc 1.600.000 đồng, thắng 150.000 đồng; Nguyễn Thị L mang theo và sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc 860.000 đồng, thua 60.000 đồng; Mai Văn L mang theo và sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc 2.300.000, thua 50.000 đồng; Lê Thị H mang theo và sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc 450.000 đồng, không thắng không thua; Võ Thị T mang theo và sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc 150.000 đồng, không thắng không thua; Nguyễn Thị T mang theo và sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc 600.000 đồng, thua 30.000 đồng; Lê Thị Hồng Tr mang theo và sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc 600.000 đồng, không thắng không thua.

Tổng số tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc **6.590.000 đồng**.

* **Hình thức đánh bạc** và tỷ lệ ăn thua được các đối tượng quy định như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi, 01 người cầm cái, những người còn lại tham gia chơi được gọi là nhà con. Sau khi nhà con đặt tiền ra chiếu bạc thì nhà cái phát cho mỗi nhà 02 lá bài, số lá bài còn dư được để trên chiếc đĩa đặt giữa chiếu bạc. Sau đó các nhà con xem bài của mình, nếu cộng điểm 02 lá bài lại mà được dưới 16 điểm thì bắt buộc phải rút thêm, tối đa được rút thêm 03 lá bài, nhưng tổng điểm phải từ 21 điểm trở xuống, nếu trên 21 điểm là “quát”. Sau khi không có nhà con nào rút thêm bài thì nhà cái bắt đầu kiểm tra bài từng nhà con một và so sánh với bài của mình, ai lớn hơn là thắng. Nếu nhà cái thắng thì nhà cái lấy tiền của nhà con đặt, còn thua thì chung cho nhà con số tiền bằng với số tiền mà nhà con đặt. Lớn nhất của hình thức

đánh bạc này là xì bàn (có 02 lá bài xì), đến xì lát (có 01 lá bài xì với 01 lá bài 10 hoặc J, hoặc Q, hoặc K), rồi đến ngũ linh (có 05 lá bài mà tổng điểm cộng lại được dưới 21 điểm). Cách tính điểm được quy ước từ 01 đến 10, tương ứng từ lá bài xì đến lá bài 10; lá bài xì nếu có 03 lá bài thì có thể được tính 01 điểm hoặc 10 điểm hoặc 11 điểm; đối với các lá bài J, Q, K được tính 10 điểm.

Tại Bản án sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s, i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh H **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Thanh H 10.000.000 đồng.

2. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s, i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị T 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt của 07 bị cáo khác là Mai Văn L, Nguyễn Thị A, Nguyễn Thị L, Lê Thị Hồng Tr, Lê Thị H, Võ Thị T, Trần Thị V; Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 07/9/2020, bị cáo Lê Thị Thanh H và bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin xét xử theo trình tự phúc thẩm để được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: *Về thủ tục tố tụng*: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Thanh H, Nguyễn Thị T theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. *Về nội dung*: Xét về nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với mỗi bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị HĐXX xem xét căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Thị Thanh H và Nguyễn Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/02/2020, tại nhà của Nguyễn Thị A (số nhà 14 đường N, phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng) các bị cáo Lê Thị Thanh H, Nguyễn Thị T cùng các đồng phạm có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “xì lát”, mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng và thống nhất nộp tiền xâu cho A mỗi lượt người cầm cái (03 ván) phải đưa cho A 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra phát hiện lập biên bản và tạm giữ tang vật. Tổng số tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc **6.590.000 đồng**.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Lê Thị Thanh H, Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an ninh xã hội. Trong vụ án này bị cáo Lê Thị Thanh H cũng là người cầm cái và trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 1.600.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thị T sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc. Mặc dù với số tiền đánh bạc không lớn nhưng các bị cáo có nhân thân xấu, vào năm 2016 các bị cáo đều đã từng bị xử lý hành chính với hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học tự răn đe mình mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy các bị cáo là đã xem thường pháp luật nên phải xử lý theo qui định của BLHS mới thỏa đáng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo nộp Biên lai thu tiền phạt 10.000.000đ và 200.000đ án phí HSST theo bản án sơ thẩm nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ theo qui định. Bị cáo Lê Thị Thanh H không có nơi cư trú rõ ràng, nhà của bị cáo H tại địa chỉ ở phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà đã bán, tại phiên tòa bị cáo cũng không xác định được bản thân và gia đình hiện nay đang ở tổ 61 hay tổ 62 phường H, quận N, Đà Nẵng. Còn bị cáo Nguyễn Thị T cho đến nay vẫn chưa thực hiện nộp tiền theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 909/QĐ-XPVPHC ngày 14/3/2016 của UBND quận Sơn Trà về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo đã bị cơ quan chức năng lập biên bản về việc không chấp hành quyết

định xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo có hứa hẹn nộp phạt nhưng vẫn không thực hiện. Do đó các bị cáo không đủ điều kiện để được áp dụng án treo. HĐXX xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp. Tuy nhiên, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xử phạt mỗi bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo. Do đó HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Thanh H, Nguyễn Thị T;
Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Thanh H 06 (sáu) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- PV27; PC81 Công an thành phố;
- TAND quận Sơn Trà;
- THA DS quận Sơn Trà;
- Sở Tư pháp TPĐN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Dương Thị Hồng Minh